TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2017/HNGĐ-ST
Ngày 11 - 7 - 2017
V/v tranh chấp: hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Thành Lâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Tiến Tập**, Cán bộ hưu trí phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bà **Nguyễn Thị Xuân**, Cán bộ hưu trí phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Mai Hương**, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông **Phạm Tiến Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2017/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị H**; sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 5, khu 9, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: thôn Cánh Đông, xã Vạn Hòa, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh **Vũ Mạnh Đ**; sinh năm 1990; địa chỉ: tổ 5, khu 9, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do và không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Mạnh Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 28/9/2012 tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng về chung sống với

nhau tại nhà bố, mẹ đẻ của anh Đ ở tổ 5, khu 9, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Đầu năm 2014, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị H đưa con về nhà bố, mẹ đẻ của mình ở xã Thạch Lương, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái để sinh sống.

Về con chung: Chị H và anh Đ có 01 con chung là Vũ Thị Yến N, sinh ngày 26/3/2013, hiện nay chị H vẫn đang trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: không có; đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của chị H:

Về quan hệ hôn nhân: Sau khi kết hôn một thời gian, đến đầu năm 2014 vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do anh Đ mải chơi, không chăm sóc gia đình, con cái. Anh Đ hay chửi mắng, xúc phạm chị, chị không chịu đựng được phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ để ở và sống ly thân với anh Đ từ đó đến nay. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và thay đổi quan điểm khởi kiện ban đầu không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Đ không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đơn xin ly hôn của chị H được anh Đ cùng thống nhất, ký xác nhận.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tống đạt các văn bản yêu cầu anh Đ đến trụ sở Tòa án để làm việc nhưng anh Đ không có mặt.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 26/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bà Lê Thị T là mẹ đẻ của anh Đ cho biết: Sau khi đăng ký kết hôn năm 2012, anh Đ và chị H về chung sống với gia đình bà. Đến ngày 15/01/2014, chị H đưa con về nhà bố, mẹ đẻ sinh sống và ly thân anh Đ từ đó. Anh Đ có nói với bà là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nay chị H xin ly hôn, anh Đ đồng ý ly hôn và giao con cho chị H nuôi dưỡng. Anh Đ cũng ký vào đơn ly hôn gửi Tòa án giải quyết để ổn định cuộc sống của mỗi người. Do anh Đ đi làm xa, các văn bản tống đạt của Tòa án bà đều nhận được và giao cho anh Đ.

Tại Biên bản xác minh ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, bà Đào Thị N1 là tổ trưởng tổ 5, khu 9, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh - nơi anh Đ và chị H đã từng sinh sống xác nhận: Quá trình kết hôn và chung sống giữa anh Đ và chị H như nội dung chị H đã trình bầy là đúng sự thật. Theo bà, vợ chồng anh Đ và chị H nhiều lần cãi cọ nhau. Tổ dân phố có đến để hòa giải nhiều lần nhưng gia đình anh Đ từ chối hòa giải. Anh Đ đang đi làm xa, không thường xuyên có mặt ở nhà, thỉnh thoảng bà có thấy anh Đ về nhà.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử;

Về quan điểm giải quyết vụ án:

1) Có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn;

2) Giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con;

3) Về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng**: Việc thụ lý và giải quyết vụ án dân sự về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ cho bị đơn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn biết nhưng vẫn không đến tham gia phiên tòa, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về nội dung**:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Mạnh Đ có đủ điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Tòa án đã nhiều lần triệu tập, thông báo tổ chức tiến hành hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành do anh Đ không đến trụ sở Tòa án để làm việc. Xét thấy: tình cảm vợ chồng và quan hệ hôn nhân có đạt được hay không phải xuất phát từ ý chí, nguyện vọng và sự tự nguyện của hai bên, trên cơ sở tôn trọng, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Nhưng hai bên sống ly thân đã lâu, không còn quan tâm đến nhau nữa, thực tế đời sống vợ chồng không tồn tại, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh Đ có 01 con chung, là con gái, tuổi còn nhỏ và liên tục ở với mẹ từ nhỏ cho đến nay. Anh Đ cũng đồng ý giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và đã ký trong đơn khởi kiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con mới đảm bảo sự phát triển bình thường về thể chất, tinh thần và tâm, sinh lý của con. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Trường hợp chị H không đủ điều kiện nuôi con thì anh Đ vẫn có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84; khoản 1 Điều 107; các điều 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung: Không có; đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, điểm c khoản 2 Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; các điều 81, 82, 83 và 84; khoản 1 Điều 107; các điều 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - chị Hoàng Thị H.

Tuyên xử: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Vũ Mạnh Đ.

Giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Vũ Thị Yến N, sinh ngày 26/3/2013 kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Vũ Mạnh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vũ Mạnh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp, anh Đ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đ.

Sau khi ly hôn, các bên vẫn có quyền thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc trường hợp bên nào không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên kia có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng: khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001752 ngày 16 tháng 02 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Chị Hoàng Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào: Điều 26 của Luật thi hành án dân sự Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); Điều 483 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng: Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lâm

Nơi nhận:
- UBND P. Thanh Sơn, TP. Uông Bí, T. Quảng Ninh;
- Đương sự;
- VKSND TP. Uông Bí;
- THADS TP. Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS; TA.